TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2024/HS-ST
Ngày 03 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Lê Tiền Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn T sinh năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ và mẹ là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/01/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự số 18/2013/HSPT; bị bắt quả tang ngày 08 tháng 11 năm 2023 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

2. Chu Tấn D sinh năm 2001 tại tỉnh Tiền Giang; hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Lâm Minh Q, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 08 tháng 11 năm 2023 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Chu Tấn D có mối quan hệ là anh em họ và cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 21 giờ ngày 08/11/2023, khi đang uống nước tại một quán nước (không rõ tên) thuộc phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, T rủ D hùn mỗi người 100.000 đồng để cùng mua ma túy sử dụng thì D đồng ý. Sau đó, T đưa cho D 100.000 đồng để D cất giữ rồi T sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6, đăng nhập mạng xã hội Zalo và gọi cho đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng thì được T1 đồng ý. Sau đó, T xóa thông tin liên lạc Z với T1 trong điện thoại rồi điều khiển xe mô tô biển số 63B3-720.76 chở D đi đến khu vực vòng xoay P thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T chở D đến khu vực vòng xoay P và được một người đàn ông (không rõ nhân thân) đưa cho D 01 gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, D đưa lại cho người này số tiền 200.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở D về phòng trọ để sử dụng ma túy.

Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô trên đoạn đường D thuộc Khu công nghiệp V mở rộng thuộc phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Đồn Công an Khu công nghiệp thành phố T yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc của D có 01 gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. D và T khai nhận đây là ma túy do D và T cất giấu để sử dụng. Lúc này, lực lượng tuần tra Đồn Công an Khu công nghiệp thành phố T tiến hành niêm phong tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển Nguyễn Văn T và Chu Tấn D cùng hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 616/KL-KTHS(MT) ngày 16/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1178 gam.

Đối với xe mô tô biển số 63B3-720.76: Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 63B3-720.76 do bà Nguyễn Thị H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình sử dụng, bà H cho cháu ruột là Nguyễn Văn T mượn xe mô tô biển số 63B3-720.76 để sử dụng làm phương tiện đi làm, việc Nguyễn Văn T và Chu Tấn D điều khiển xe mô tô này khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy thì bà H hoàn toàn không biết. Ngày 31/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã

ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 15 trả lại xe mô tô biển số 63B3-720.76 cho bà H.

Cáo trạng số 123/CT-VKS.TU ngày 22/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; xử phạt bị cáo Chu Tấn D từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù, tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 là phương tiện bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với các bị cáo. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Văn T và Chu Tấn D bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1178 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Các bị cáo T, D nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã cố ý phạm tội. Căn cứ vào khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 24/01/2013, bị cáo Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự phúc thẩm số 18/2013/HSPT. Theo Bản án nêu trên bị cáo T bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên được xem là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo không tái phạm trong lần phạm tội này.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng, góp tiền và trực tiếp liên hệ với người bán ma túy; bị cáo Chu Tấn D là người tiếp nhận ý thức, cùng góp tiền, nhận và cất giấu ma túy để sử dụng cùng với bị cáo T.

[7] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Ma túy đang là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[8.1] Đối với 0,1002 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Craven không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8.3] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng, là phương tiện bị cáo T dùng liên hệ mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với đối tượng nam thanh niên có tên T1 bán ma túy cho Nguyễn Văn T, Chu Tấn D do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[10] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên về tội

danh, điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Chu Tấn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,1002 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (theo Kết luận số 616/KL-KTHS(MT) ngày 16/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh B và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao lại mẫu đối tượng giám định ngày 09/11/2023) được chứa trong 01 bì thư niêm phong ký hiệu 616/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B.

- 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Craven;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6, sim số 0334555642, (bể màn hình, không kiểm tra máy).

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Chu Tấn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án../.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chữ Cần